CTCP EVN Quốc tế (UPCOM: EIC)

FireAnt

Ngày 30/09/2025	23,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.3%	4.4%	3.9%

ROE — Q3/25: 9.8% | +/- YoY: ▼ 2.1%

DT thuần — *Q3/25*: 0.27 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 0.55 ▼ 67.7% | YoY: ▼ 0.29 ▼ 52.6%

DT thuần — *9T 2025*: 3.22 *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 1.37 ▼ 29.8%

LN gộp — *Q3/25*: 0.13 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 0.09 ▼ 39.5% | YoY: ▼ 0.03 ▼ 16.8%

LN gộp — *9T 2025*: 0.78 *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 0.12 ▼ 14.0%

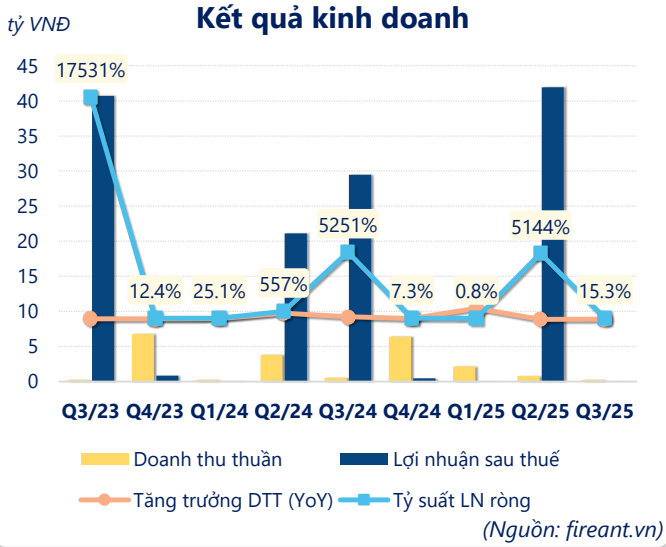
LN thuần — *Q3/25*: 0.05 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 42.0 ▼ 99.9% | YoY: ▼ 29.5 ▼ 99.8%

LN thuần — *9T 2025*: 42.0 *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 8.60 ▼ 16.9%

LN sau thuế — *Q3/25*: 0.04 *tỷ VNĐ* | QoQ: ▼ 42.0 ▼ 99.9% | YoY: ▼ 29.5 ▼ 99.9%

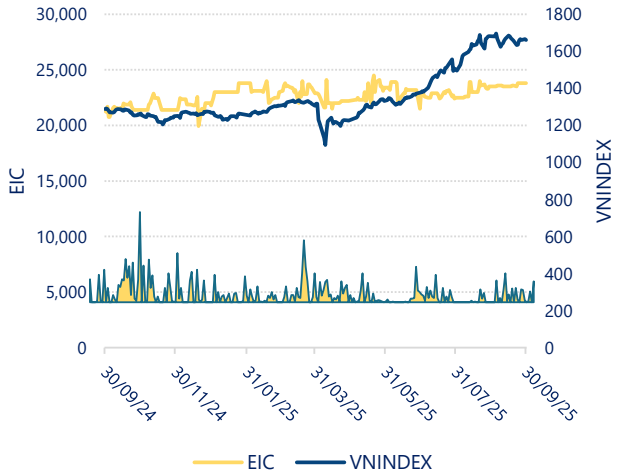
LN sau thuế — *9T 2025*: 42.0 *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 8.60 ▼ 17.0%

Kết quả kinh doanh



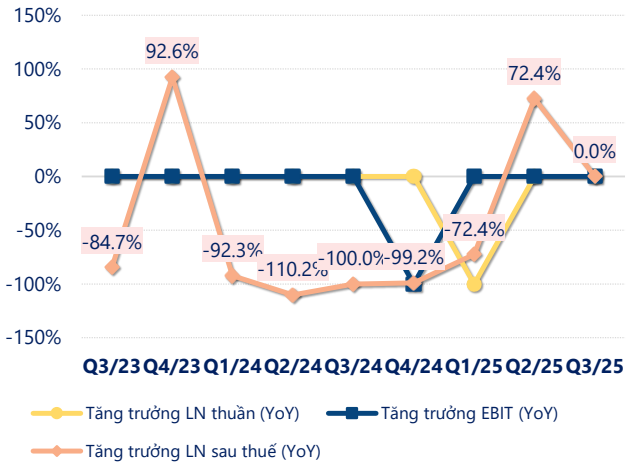
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



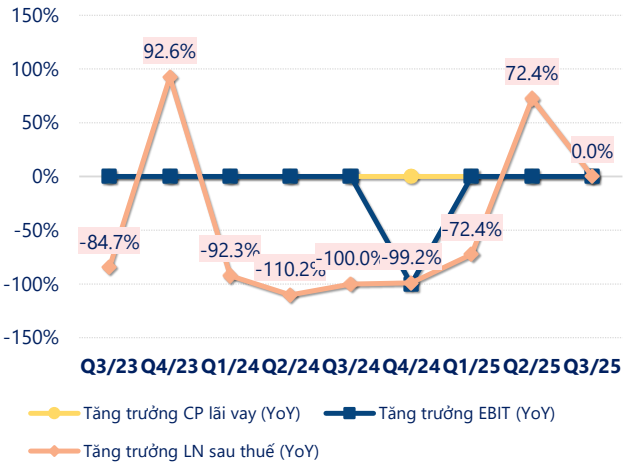
CTCP EVN Quốc tế (UPCOM: EIC)

Tăng trưởng lợi nhuận



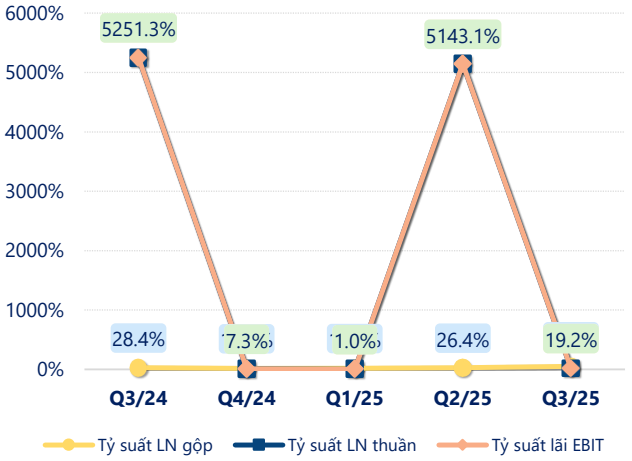
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



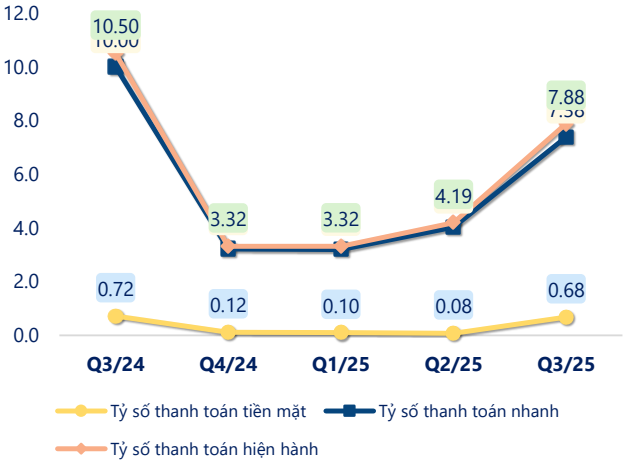
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



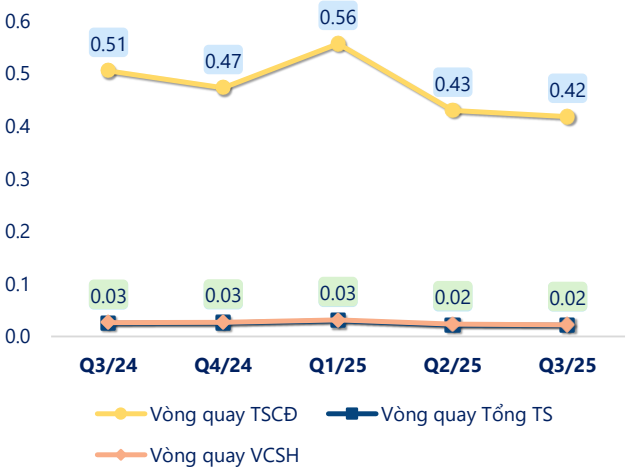
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



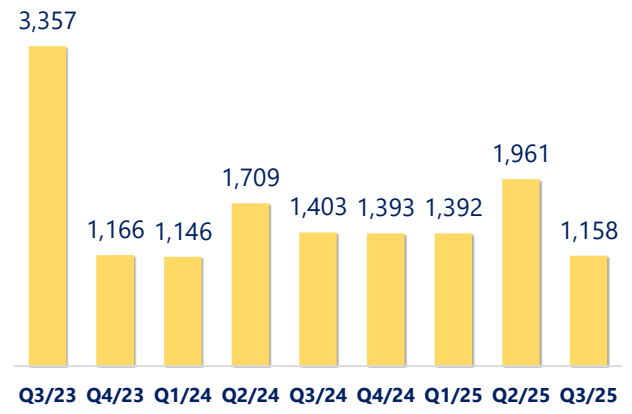
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

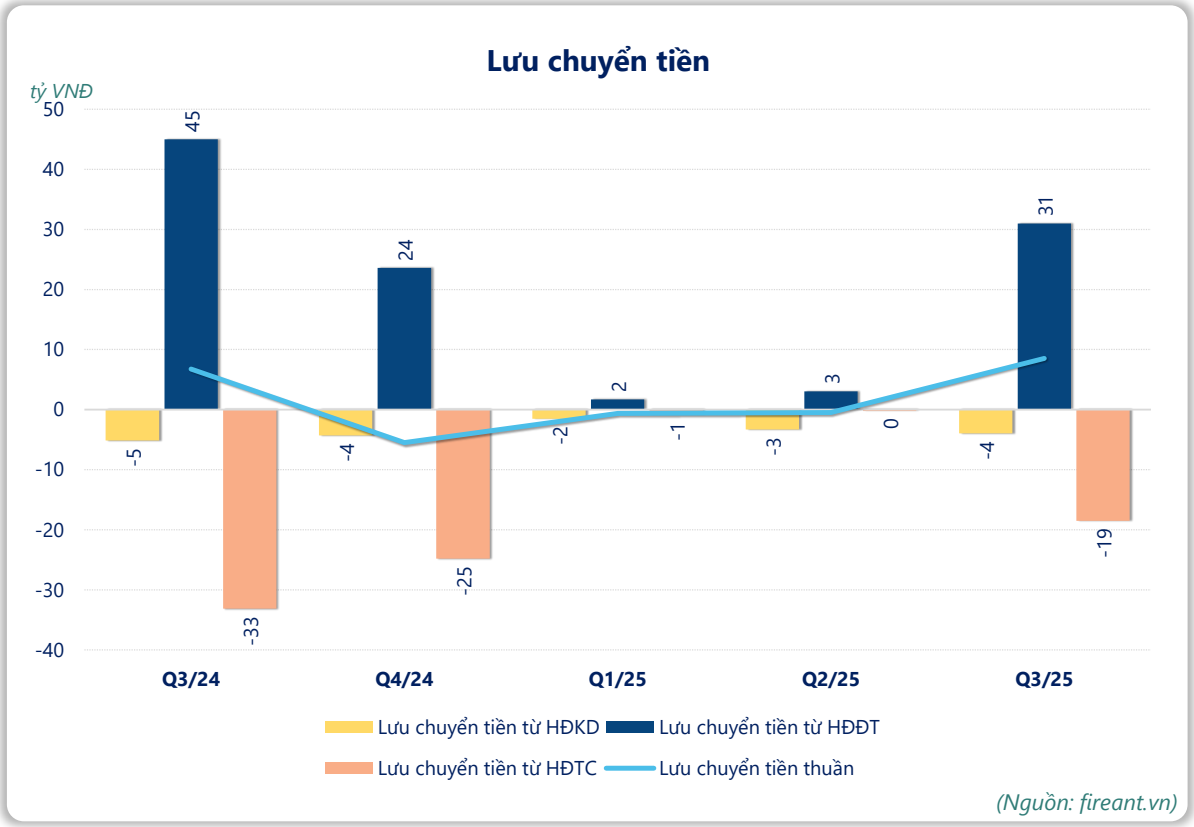


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP EVN Quốc tế (UPCOM: EIC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0.27**	**0.56**	**-52.6%**	**3.22**	**4.59**	**-29.8%**
Giá vốn hàng bán	0.13	0.40	-67.0%	2.45	3.69	-33.6%
Lợi nhuận gộp	0.13	0.16	-16.8%	0.78	0.90	-14.0%
Doanh thu HĐTC	1.63	38.3	-95.8%	55.9	66.6	-16.0%
Chi phí TC	0	5.28	-100%	7.24	8.81	-17.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**1.70**	**3.67**	**-53.6%**	**7.39**	**8.05**	**-8.3%**
LN thuần từ HĐKD	0.05	29.5	-99.8%	42.0	50.6	-16.9%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.00**		**0.00**	**0.04**	**-108%**
LN trước thuế	0.05	29.5	-99.8%	42.0	50.6	-17.0%
Lợi nhuận sau thuế	**0.04**	**29.5**	**-99.9%**	**42.0**	**50.6**	**-17.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.04**	**29.5**	**-99.9%**	**42.0**	**50.6**	**-17.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)